

Số: 304/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO

Tổng kết năm 2017 tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017

Căn cứ Văn bản số 1450/SKH-ĐKKD ngày 07/12/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tổng kết của UBND tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2017, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ

1. Cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

Sở Tư pháp tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 35-2016/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; Chương trình hành động số 06/CT-UBND ngày 28/6/2016 Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016; Kế hoạch số 39/KH-STP ngày 30/9/2016 của Sở Tư pháp về việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 (*Ban hành kèm theo Quyết định số 151/QĐ-STP ngày 04/12/2016*) và tổ chức triển khai thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 23/9/2015 của Thủ tướng chính phủ ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Sở Tư pháp đã ban hành 03 Kế hoạch về công tác kiểm soát thủ tục hành chính để triển khai và tổ chức thực hiện; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016, triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017; Hội nghị triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016

của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 với 216 đại biểu tham dự.

Thực hiện kiểm soát chất lượng 1.027 TTHC của 09 cơ quan, đơn vị. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 03 Quyết định công bố 157 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; hướng dẫn đánh giá tác động đối với 03 TTHC tại 05 dự thảo VBQPPL. Thực hiện niêm yết công khai đầy đủ 148/148 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC, tại trụ sở giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp; nhập 242/242 TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Tiếp nhận và xử lý 06 phản ánh, kiến nghị (04 phản ánh, kiến nghị qua điện thoại; 02 phản ánh, kiến nghị bằng văn bản) của công dân về việc thực hiện quy định hành chính liên quan lĩnh vực đất đai, đăng ký hộ tịch (không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp) đã xử lý và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Kết quả: 05 phản ánh, kiến nghị đã có báo cáo kết quả xử lý; 01 phản ánh, kiến nghị Sở Tư pháp đã có văn bản đôn đốc (Văn bản số 129/STP-KSTTHC ngày 03/3/2017).

Tiếp nhận 2.254 hồ sơ (có 1.815 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 80,52 %), đã giải quyết 2.198 TTHC, trong đó: 1.999 hồ sơ giải quyết trước hạn (đạt 91%); 181 hồ sơ giải quyết đúng hạn (chiếm 8,2%); 18 hồ sơ giải quyết quá hạn (chiếm 0,8%) do đối tượng thực hiện TTHC có án tích, phải xác minh nhiều cơ quan, cơ quan xác minh trả kết quả chậm. Tiếp tục hoàn thiện phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành do VNPT cung cấp; thực hiện cập nhật 31 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2017 (14 Nghị quyết, 17 Quyết định) lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

2. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin; đẩy mạnh hơn nữa triển khai ứng dụng công nghệ thông tin

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-STP ngày 31/12/2017 Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành của Sở Tư pháp. Kết quả, đã xử lý 5.410 văn bản đến, 6.148 văn bản đi; 100% văn bản đến và đi đã được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật theo quy định), được trao đổi trong nội bộ ngành tư pháp và các ngành, các cấp liên quan; 100% văn bản trình UBND tỉnh được thực hiện thông qua 02 phương thức (văn bản theo đường công văn và văn bản điện tử). Triển khai việc cài đặt và đưa vào sử dụng có hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành do VNPT cung cấp theo chỉ đạo của UBND tỉnh với trên 20.000 lượt công chức, viên chức, người lao động truy cập; cập nhật 148 thủ tục hành chính về lĩnh vực tư pháp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

về lĩnh vực tư pháp trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, thu hút trên 120.000 lượt người truy cập; đăng tải 1.040 tin, bài, ảnh, văn bản, phóng sự trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp.

Thực hiện Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Chính phủ ban hành Danh mục cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với 88 TTHC, gồm: mức độ 3: 53 TTHC; mức độ 4: 35 TTHC (theo Quyết định số 846/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp phải thực hiện 39 thủ tục: mức độ 3: 23 TTHC; mức độ 4: 16 TTHC) trên Hệ thống một cửa điện tử. Ký kết Quy chế phối hợp với Bưu điện tỉnh về việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với 133 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp (Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với thủ tục hành chính về lý lịch tư pháp được thực hiện từ năm 2016).

3. Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp, giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

Sở Tư pháp đã ban hành 03 Kế hoạch về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp¹ và tổ chức triển khai thực hiện; xây dựng đề án đăng ký tham gia hoạt động năm 2017 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 (Chương trình 585). Kết quả:

Sở Tư pháp đã lập đề nghị xây dựng, soạn thảo trình HĐND, UBND tỉnh ban hành 09 văn bản quy phạm pháp luật (06 Nghị quyết, 03 Quyết định); tham gia ý kiến vào 178 dự thảo văn bản pháp luật; thẩm định 60 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và 04 đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; tự kiểm tra 26 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, kiểm tra theo thẩm quyền 11 văn bản do HĐND, UBND các huyện, thành phố ban hành; thực hiện rà soát 226 lượt văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, qua rà soát đề nghị xử lý 61 lượt văn bản có nội dung không phù hợp; tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản

¹ Quyết định số 12/QĐ-STP ngày 18/01/2017 ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2017; Kế hoạch số 07/KH-STP ngày 24/02/2017 thực hiện Kết luận số 65-KL/TU ngày 25/10/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 16/KH-STP ngày 14/4/2017 về thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.

quy phạm pháp luật cho 150 đại biểu. Qua đó đã góp phần đảm bảo hệ thống pháp luật của địa phương hợp Hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi, loại bỏ các quy định hành chính, thủ tục rườm rà, gây khó khăn cho doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

Sở Tư pháp đã tham mưu với Ban chỉ đạo PCI tỉnh tổ chức Chương trình "Cà phê doanh nhân" với chủ đề "Giải pháp nâng cao chỉ số Thiết chế pháp lý" tại Văn bản số 383/STP-PBGDPL ngày 23/5.2017. Tổ chức 03 hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tọa đàm, đối thoại với doanh nghiệp gồm: (1) Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; (2) Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc trong ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch, (3) Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về pháp luật Bảo hiểm xã hội và pháp luật về thuế cho 360 đại biểu tham dự. Biên soạn, cung cấp 1.352 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật cho doanh nghiệp. Giải đáp pháp luật cho 28 tổ chức, doanh nghiệp². Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng 06 chuyên mục "Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp" có nội dung về các giải pháp nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh.

4. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp

Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật. Tổ chức thanh tra, kiểm tra 07 cuộc tại 36 cơ quan, đơn vị, gồm: 03 cuộc thanh tra về công tác hộ tịch, chứng thực, thanh tra hành chính; 04 cuộc kiểm tra về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm, xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, công tác pháp chế tại 28 cơ quan, đơn vị. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giải quyết 10 vụ việc vướng mắc trong thi hành pháp luật theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, xử lý những vấn đề bất cập, gây khó khăn, phiền hà, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, cá nhân.

Thực hiện tốt Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 11/9/2015 của UBND tỉnh về Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập; quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

II. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tới

² 1) Đề nghị của Công ty khoáng sản Tuyên Quang về việc An Khang không phải xã trong đô thị; (2) Đề nghị của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang theo Văn bản số 333/SKH-ĐKKD ngày 11/4/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc chuyển ý kiến kiến nghị của doanh nghiệp trên địa bàn; (3) Đề nghị của Quỹ Đầu tư và phát triển; (4) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hợp tham gia ý kiến giải đáp cho Công ty TNHH Thiên Sơn Tuyên Quang; (5) Ban hành văn bản trả lời Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Tuyên Quang thứ tự ưu tiên khi xử lý tài sản bảo đảm; (6) Văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp về phiếu LLTP tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh năm 2017; Giải đáp trực tiếp 22 ý kiến tại Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc trong ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch.

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động số 06/CT-UBND ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP; Kế hoạch số 39/KH-STP ngày 30/9/2016 của Sở Tư pháp về việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP; tổ chức thực hiện có hiệu quả, bám sát các nhiệm vụ được phân công và chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp, đảm bảo yêu cầu về chất lượng và tiến độ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển cả về số lượng và chất lượng.

2. Thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần thuộc chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (các chỉ số thuộc lĩnh vực Sở Tư pháp, Ngành Tư pháp chủ trì), trong đó trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện rà soát các thủ tục hành chính để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các thủ tục hành chính không phù hợp, gây khó khăn, phiền hà, tốn kém cho tổ chức, doanh nghiệp; cập nhật đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND ban hành lên "*Cơ sở dữ liệu pháp luật tỉnh Tuyên Quang*" thuộc "*Cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia*" để tạo điều kiện mọi tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác, sử dụng.

3. Nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, pháp chế sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước; tiếp nhận, giải đáp và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân về quy định hành chính. Tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 26/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2017 của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (t/hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Trang thông tin điện tử STP;
- Lưu VT, VP.Hành (02b)

Hành.02b

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thược

Đang chờ nội dung chi tiết của văn bản này. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Đang chờ nội dung chi tiết của văn bản này. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Đang chờ nội dung chi tiết của văn bản này. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Đang chờ nội dung chi tiết của văn bản này. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

CHỖ CHỮ KÝ



Ngày 14 tháng 10 năm 2024

CHỖ CHỮ KÝ